

Bản án số: 37/2021/HSST

Ngày: 18 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mẫn - Nguyên Ủy viên BCH huyện Đoàn.

2. Ông Trần Hoàng Trọng - Chủ tịch Nông dân huyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Gia Ng, sinh năm: 2001 tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp Phạm Đình Nông, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Vũ Phương và bà Võ Thị Bé Ngoan; anh chị em ruột có 02 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: có 01 (một) tiền sự bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/QĐ-TA ngày 27/5/2020, mới trở về địa phương vào ngày 09 tháng 3 năm 2021; nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 4 năm 2021 đến ngày 23 tháng 4 năm 2021 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Lê Trần Hoàng H, sinh ngày: 18/3/2004 tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Lê Hoàng Khái (chết) và bà Trần Ngọc Diễm; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án: không; tiền sự: có 03 (ba) tiền sự, gồm 02 (hai) tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 (một) tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản còn thời hiệu truy cứu; nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2021 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Bùi Văn Ng, sinh năm: 1988; địa chỉ: ấp Thạnh Thanh, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Kim Thành, sinh năm: 1990, địa chỉ: ấp Thanh Thanh, xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Trần Hoàng H: Ông Bùi Đức Độ - trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2021, Lê Trần Hoàng H điều khiển võ máy chở Nguyễn Gia Ng đi từ thị trấn Giồng Riềng về nhà nội của Nghiêm tại xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng chơi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Huy tiếp tục điều khiển võ máy chở Nghiêm chạy dọc theo kênh KH38 thuộc ấp Thanh Thanh, xã Thanh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang khoảng 02km thì Nghiêm phát hiện xuống máy của Anh Bùi Văn Ng đang đậu cặp mé kênh không người trông giữ nên nảy ra ý định lấy trộm. Nghiêm kêu Huy quay võ máy lại rồi qua xuống máy của anh Nghĩa mở dây giạt máy chạy theo Huy nhưng chạy được khoảng 01km thì máy hết xăng, Nghiêm mới kêu Huy lại rồi đem máy lấy trộm bỏ qua võ máy của Huy tiếp tục chạy đi bỏ xuống lại. Huy điều khiển võ máy chở Nghiêm chạy đến khu vực kênh Biện Mười, Nghiêm kêu Huy ghé lại nhà Ngọc để gọi máy nhưng kêu không có Ngọc ở nhà thì lúc này chị Nguyễn Kim Thành là vợ của Anh Bùi Văn Ng đuổi theo Huy và Nghiêm thì gặp tại đây, chị Thành liền giữ võ máy của Huy và Nghiêm đồng thời truy hỏi người dân xung quanh đến bắt giữ cả hai cùng tan vạt.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam bị can Nguyễn Gia Ng kể từ ngày 23/4/2021 cho đến nay. Ngày 11 tháng 5 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng ra lệnh bắt tạm giam bị can Lê Trần Hoàng H kể từ ngày 16/5/2021 cho đến nay.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

- 01 (một) máy xăng hiệu SHINERAY 6.5HP, màu đỏ - đen, loại cốt xéo (cung máy dài 70cm bằng kim loại màu trắng, láp dài 201cm bằng kim loại màu đen, chân vịt ba cách dài 20,2cm), đã qua sử dụng.

- 01 (một) xuống máy bằng Composite màu xanh dài 460cm, rộng 70cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy xăng hiệu YOCOHAMA 6.5HP, màu trắng - đỏ, loại cốt thẳng (cung máy dài 73cm bằng kim loại màu trắng, láp dài 198cm bằng kim loại màu đen, chân vịt hai cách dài 18cm), đã qua sử dụng.

- 01 (một) vỏ máy bằng Composite màu trắng dài 650cm, rộng 90cm, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/TĐG-KL/HĐĐG, ngày 22/4/2021 của Hội đồng định giá huyện Giồng Riềng kết luận:

- 01 (một) đầu máy xăng, hiệu SHINEGAY 6.5HP, màu đỏ - đen, loại cốt xéo, đã qua sử dụng

Theo giá trị thị trường thời điểm hiện tại: Tỷ lệ còn lại: 40%

3.100.00 đồng x 40% = 1.240.000 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng)

- 01 (một) dàn lắp máy xăng (cung dài 70cm, bằng kim loại màu trắng, lắp dài 201cm bằng kim loại màu đen), đã qua sử dụng

Theo giá thị trường thời điểm hiện tại: Tỷ lệ còn lại: 40%

1.400.000 đồng x 40% = 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng)

- 01(một) chân vịt ba cánh dài 20,2cm, đã qua sử dụng.

Theo giá thị trường thời điểm hiện tại: Tỷ lệ còn lại: 50%

270.000 đồng x 50% = 135.000 đồng (một trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- 01 (một) xuồng máy bằng Composite màu xanh, dài 460cm, rộng 70cm, đã qua sử dụng.

Theo giá thị trường thời điểm hiện tại: Tỷ lệ còn lại: 50%

1.500.000 đồng x 50% = 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

Tổng cộng là 2.685.000 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKSND-GR ngày 06/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Gia Ng và Lê Trần Hoàng H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Gia Ng và Lê Trần Hoàng H. Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Ng từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trần Hoàng H từ 05 đến 08 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Bùi Văn Ng 01 (một) máy xăng hiệu SHINERAY 6.5HP, màu đỏ - đen loại cốt xéo (cung máy dài 70cm bằng kim loại màu trắng, lắp dài 201cm bằng kim loại màu đen, chân vịt ba cánh dài 20,2cm), đã qua sử dụng và 01 (một) xuồng máy bằng Composite màu xanh dài 460cm, rộng 70cm, đã qua sử dụng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo H là người chưa thành niên, có vai trò không đáng kể. Xét thấy bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mất sớm, mẹ bỏ đi có gia đình khác không quan tâm giáo dục đến con cái, bị cáo sống với ông bà đã lớn tuổi không còn khả năng lao động đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo H mức hình phạt bằng với thời gian tạm giam và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa (thời gian

tạm giam là 05 tháng 6 ngày) để bị cáo có điều kiện sửa chữa và làm người công dân có ít cho xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nghvà bị cáo Huy: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hvà bị cáo Nghkhai nhận vào khoảng 10 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2021, bị cáo Hvà bị cáo Nghlấy trộm xuống máy bằng Composite và 01 máy nổ chạy xăng hiệu SHINERAY 6.5HP với tổng giá trị tài sản là 2.685.000 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng) của Anh Bùi Văn Ng tại ấp Thạnh Thanh, xã Thạnh Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Ng, Hđã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nghvà bị cáo Hvề tội “Trộm cắp tài sản” tại điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo ý thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, ai có hành vi xâm hại sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Như trong vụ án này các bị cáo chỉ vì lợi ích của bản thân mà xâm phạm đến quyền lợi của người khác. Trong khi Đảng và Nhà Nước ta vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới ở cơ sở, đấu tranh phòng chống tội phạm thì bị cáo đi ngược lại lợi ích chung đó, tài sản chiếm đoạt theo chứng thư thẩm định giá có tổng trị giá là: 2.685.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm tài sản của người khác, nhằm mục đích vụ lợi cá nhân, gây hoang mang, lo sợ cho nhiều người dân, tác động xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nghvà bị cáo Hcó thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại. Do đó, có căn cứ cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hlà có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Bùi Văn Ng 01 (một) máy xăng hiệu SHINERAY 6.5HP, màu đỏ - đen loại cốt xéo (cung máy dài 70cm bằng kim loại màu trắng, láp dài 201cm bằng kim loại màu đen, chân vịt ba cách dài 20,2cm), đã qua sử dụng và 01 (một) xương máy bằng Composite màu xanh dài 460cm, rộng 70cm, đã qua sử dụng (theo Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CQĐT ngày 23/4/2021)

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nghvà bị cáo Hmỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, khoản 01 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia Ng và bị cáo Lê Trần Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Ng 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/4/2021.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Gia Ng tại phiên Tòa theo Quyết định trả tự do cho bị cáo số 02/2021/HSST - QĐ ngày 18/10/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trần Hoàng H 05 (năm) tháng 06 (sáu) ngày tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/5/2021.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Lê Trần Hoàng H tại phiên Tòa theo Quyết định trả tự do cho bị cáo số 03/2021/HSST - QĐ ngày 18/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Bùi Văn Ng 01 (một) máy xăng hiệu SHINERAY 6.5HP, màu đỏ - đen loại cốt xéo (cung máy dài 70cm bằng kim loại màu trắng, láp

dài 201cm bằng kim loại màu đen, chân vịt ba cách dài 20,2cm), đã qua sử dụng và 01 (một) xương máy bằng Composite màu xanh dài 460cm, rộng 70cm, đã qua sử dụng (theo Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CQĐT ngày 23/4/2021)

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Gia Ng và bị cáo Lê Trần Hoàng H mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho các bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 (mười lăm) ngày; các bị cáo được tính kể từ ngày tuyên án (ngày 18/10/2021). Riêng bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra;
- Thi hành án DS huyện;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hôm